TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 27 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 16/2022/HNGĐ-ST ngày 19/4/2022, về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- Chị Phạm Thị L, sinh năm 1991

ĐKHK: H- Đông Hưng- Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn A, xã HB, huyện Đông Hưng, Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân

Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Ngọc Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn ngày 06/12/2008 tại UBND xã H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình(nay là xã HB). Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm không tìm được tiếng nói chung. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị L, anh Th thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy vợ chồng chị L, anh Th mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, nay chị L, anh Th đều tự nguyện thuận tình ly hôn. Do đó, Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của chị L, anh Th.

[2] Về quan hệ con chung

Chị L và anh Th có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Nhất A, sinh ngày 08/10/2009 và Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 03/10/2015. Anh, chị đã thỏa thuận chị L là người trực tiếp nuôi con Nguyễn Ngọc Nhất A, anh Th là người trực tiếp nuôi con Nguyễn Ngọc B, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Xét thấy sự thoả thuận của chị L, anh Th là hoàn toàn tự nguyện . Cháu Nguyễn Ngọc Nhất Anh có nguyện vọng xin ở với chị L. Do đó Toà án công nhận sự thoả thuận của chị L, anh Th.

[3] Về quan hệ tài sản, công sức:

Chị L, anh Th tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí:

Chị L, anh Th thỏa thuận: Mỗi người chịu 150.000đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Ngọc Th

+ Về con chung: Chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Nhất A, sinh ngày 08/10/2009 , anh Nguyễn Ngọc Th trực tiếp nuôi con Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 03/10/2015, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Về quan hệ tài sản, công sức:

Chị L, anh Th tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về lệ phí Toà án:

Chị L, anh Th mỗi người chịu 150.000đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đồng chị L, anh Th đã nộp tạm ứng lệ phí (biên lai số 0003052 ngày 19/4/2022) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng sang thi hành phần lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Đông Hưng.
-VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND xã HB.
- Lưu HS-VP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng